

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2018/HS-ST

Ngày: 05- 11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đông Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Kim Thành
2. Ông Hoàng Bách Tùng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Trà - Là Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Thái Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 90/2018/HS-ST ngày 12 tháng 10 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D. Tên gọi khác: T.

Sinh năm 1993, tại Đà Nẵng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 43, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966 và bà Trần Thị Kim C, sinh năm 1968; gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ nhất;

- Tiền án: Ngày 21.9.2015, bị TAND quận Thanh Khê xử phạt 03 năm 06 tháng về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 03.02.2018.

- Tiền sự: chưa;

- Nhân thân:

+ Ngày 12.8.2010, bị áp dụng biện pháp đưa vào Trường giáo dưỡng theo Quyết định số: 378 ngày 12.8.2010 của UBND quận Sơn Trà về hành vi nhiều lần trộm cắp tài sản.

+ Ngày 20.11.2014, bị Công an phường T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 23.7.2018, bị UBND phường A ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục Bào Bàng trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo đang bị tạm giam. *Có mặt tại phiên tòa.*

- *Người bị hại:*

+ Ông **Hùynh Tấn T**, sinh năm 1988; trú tại: Số 183 C, phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

+ Bà **Nguyễn Thái Quỳnh C**, sinh năm 1990; trú tại: 572/139 Ô, phường N, quận H, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

- *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà **Trần Thị Kim C**, sinh năm 1968; trú tại: tổ 43 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

+ Ông **Nguyễn Trương P**, sinh năm 1995; Số 33 L, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 23.7.2018, lực lượng tuần tra 8394 phường A đang thực hiện kế hoạch tuần tra phòng chống tội phạm trên địa bàn phường. Khi đến đường Morison thuộc phường A, quận Sơn Trà thì phát hiện Nguyễn Văn D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92F8-9500 chở 01 đối tượng tên H (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đang đi trên đường có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng tuần tra tiến hành dừng xe để kiểm tra hành chính. Khi kiểm tra thì phát hiện và thu giữ của D 01 túi xách vải màu đen trong đó có các dụng cụ như: 01 con dao dài 35cm, có cán bằng gỗ dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 25cm; 01 con dao dài 20cm, có cán bằng nhựa dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm; 01 bình xịt hơi cay loại Nato, hình trụ 10x3cm, 01 tuốt bơ vít dài 30cm, cán bằng nhựa màu vàng xanh, đèn pin hình trụ 9x15cm, 01 kim công nghiệp dài 15cm, cán bằng nhựa màu vàng đen, còn đối tượng tên H bỏ chạy thoát. Sau đó, lực lượng tuần tra đưa Nguyễn Văn D về làm việc và D khai nhận các dụng cụ nêu trên là để sử dụng vào việc trộm cắp tài sản.

Tang vật thu giữ: 01 con dao dài 35cm, có cán bằng gỗ dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 25cm; 01 con dao dài 20cm, có cán bằng nhựa dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm; 01 bình xịt hơi cay loại Nato, hình trụ 10x3cm; 01 tuốt nơ vít dài 30cm, cán bằng nhựa màu vàng xanh; 01 đèn pin hình trụ 9x15cm; 01 kìm công nghiệp dài 15cm, cán bằng nhựa màu vàng đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 43D1-378.58; 01 biển kiểm soát 92F8-9500; 01 túi xách bằng vải màu đen, kích thước 40x25x10cm;

Qua điều tra, xác định: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 21.7.2018, Nguyễn Văn D đón taxi đi từ khu vực chợ Mai (phường T) đến khu vực phường A với mục đích tìm kiếm nhà dân có sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến đường Trần Nhân T, D xuống xe taxi và đi bộ đến đường An Hải 1, phường A, quận S thì phát hiện nhà nơi ông Huỳnh Tấn T đang ở trọ) không có cổng, cửa chính bằng nhôm kính Xingfa, D đi vào dùng tuốt nơ vít nạy phá cánh cửa rồi đột nhập vào bên trong. Khi vào trong nhà, D tìm kiếm tài sản và lấy được 01 máy vi tính xách tay hiệu Lenovo Thinkpad màu đen, 01 túi xách bằng vải màu xanh da trời, bên trong có: Số tiền 6.000.000 đồng; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Tấn T, 01 con dao kỷ niệm, trên cán dao có khắc chữ Nepal của ông Huỳnh Tấn T đang để trên bàn ăn; 01 túi da màu nâu, bên trong có số tiền 4.000.000 đồng; 01 túi vải màu trắng bên trong có: 01 quyển vở giáo án tiếng Anh; 01 chứng chỉ tư vấn du học; 01 ví da bên trong có số tiền là 1.500.000 đồng đang để trên ghế trong phòng bếp của bà Nguyễn Thái Quỳnh C. Sau khi lấy được tài sản, D mang ra ngoài kiểm tra ví da và túi xách lấy số tiền 11.500.000 đồng, còn ví, túi xách và các vật dụng còn lại, D vứt bỏ lại gần khu vực nhà ông T. Đến chiều ngày 21.7.2018, Nguyễn Văn D mang máy vi tính xách tay hiệu Lenovo Thinkpad màu đen đến bán cho ông Nguyễn Trương P tại cửa hàng kinh doanh điện thoại di động số 37 L được số tiền 2.000.000 đồng. Số tiền lấy trộm và bán được tài sản do trộm cắp mà có, D đã tiêu xài hết.

Tang vật thu giữ: 01 laptop hiệu Lenovo Thinkpad màu đen; *(Đã được trả cho chủ sở hữu).*

Tại Kết luận số: 63/2018/KL-HĐĐTSTTTHS ngày 10.8.2018 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Sơn Trà xác định: 01 máy vi tính xách tay hiệu Lenovo Thinkpad màu đen có giá trị là 2.920.000 đồng;

Về phần dân sự:

- Ông Huỳnh Tấn T yêu cầu bồi thường số tiền 6.000.000 đồng và bà Nguyễn Thái Quỳnh C yêu cầu bồi thường số tiền 5.500.000 đồng đã bị mất. Đối với các đồ dùng còn lại, ông T và bà C không yêu cầu bồi thường.

- Ông Nguyễn Trương P không yêu cầu trả lại số tiền 2.000.000 đồng đã mua máy vi tính xách tay hiệu Lenovo Thinkpad màu đen.

Quá trình điều tra, xác định:

- Xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 43D1-378.58 là do bà Trần Thị Kim C (mẹ của Nguyễn Văn D) đứng tên chủ sở hữu, bà C không biết D sử dụng xe này để nhằm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Cơ quan CSĐT CA quận Sơn Trà đã tiến hành trao trả lại cho bà C.

- Biển kiểm soát 92F8-9500 là của ông Nguyễn Lương G bị mất vào tháng 12 năm 2017. Hiện nay anh G đã được cấp lại biển kiểm soát và không có yêu cầu gì đối với biển kiểm soát 92F8-9500.

- Ông Nguyễn Trương P không biết máy vi tính tay hiệu Lenovo Thinkpad màu đen là do Nguyễn Văn D trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT CA quận Sơn Trà không truy cứu trách nhiệm hình sự.

* Người bị hại ông Huỳnh Tấn T và bà Nguyễn Thái Quỳnh C xác nhận vào khuya rạng sáng ngày 21/7/2018, tại số nhà 32 đường An Hải 1, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng kẻ gian đột nhập vào nhà của ông , bà trộm cắp 01 máy vi tính xách tay hiệu Lenovo Thinkpad màu đen; 01 túi xách bằng vải màu xanh da trời, bên trong có: Số tiền 6.000.000 đồng; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Tấn T, 01 con dao kỷ niệm, trên cán dao có khắc chữ Nepal của ông Huỳnh Tấn T và 01 túi da màu nâu, bên trong có số tiền 4.000.000 đồng; 01 túi vải màu trắng bên trong có: 01 quyển vở giáo án tiếng Anh; 01 chứng chỉ tư vấn du học; 01 ví da bên trong có số tiền là 1.500.000 đồng của bà Nguyễn Thái Quỳnh C.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Trương P vắng mặt nhưng trong hồ sơ thể hiện: Vào khoảng 16 giờ ngày 21/7/2018, D có đến tiệm điện thoại của ông để bán máy vi tính tay hiệu Lenovo Thinkpad màu đen với giá 2.000.000 đồng nhưng ông không biết đây là tài sản do D trộm cắp mà có.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trần Thị Kim C vắng mặt nhưng trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 19 giờ ngày 22/7/2018, D có mượn xe mô tô BKS: 43D1-37858 của bà để đi uống cà phê ngoài ra bà không biết D sử dụng vào mục đích gì khác.

Lời khai của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Văn D.

Cáo trạng số 80/CT- VKS ngày 10/10/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị can Nguyễn Văn D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 586 và 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho: Ông Huỳnh Tấn T số tiền 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*), bà Nguyễn Thái Quỳnh C số tiền 5.500.000 đồng (*Năm triệu năm trăm ngàn đồng*). Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 11.500.000 đồng. (*Đã nộp bồi thường 4.000.000 đồng*). Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho ông T, bà C số tiền 7.500.000 đồng (*Bảy triệu năm trăm ngàn đồng*).

Ông Nguyễn Trương P không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 2.000.000 đồng nên không đề cập đến.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Đối với 01 con dao dài 35cm, có cán bằng gỗ dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 25cm; 01 con dao dài 20cm, có cán bằng nhựa dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm; 01 bình xịt hơi cay loại Nato, hình trụ 10x3cm; 01 tuốt nơ vít dài 30cm, cán bằng nhựa màu vàng xanh; 01 đèn pin hình trụ 9x15cm; 01 kìm công nghiệp dài 15cm, cán bằng nhựa màu vàng đen; 01 biển kiểm soát 92F8-9500 và 01 túi xách bằng vải màu đen, kích thước 40x25x10cm. Đây là những dụng cụ D chuẩn bị để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*) gia đình bị cáo đã nộp để khắc phục hậu quả, xét thấy cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Đối với số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) bị cáo có được từ việc bán tài sản trộm cắp mà có là tiền thu lợi bất chính nên cần phải truy thu để sung công quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như các chứng cứ, tài liệu khác mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 21.7.2018, tại số nhà 32 đường An Hải 1, phường A, quận S, TP Đà Nẵng, Nguyễn Văn D đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm: 01 máy vi tính xách tay hiệu Lenovo Thinkpad màu đen trị giá 2.920.000 đồng, số tiền 6.000.000 đồng của ông Huỳnh Tấn T và số tiền 5.500.000 đồng của bà Nguyễn Thái Quỳnh C. Tổng số tiền Nguyễn Văn D đã chiếm đoạt là 14.420.000 đồng.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173

Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Lợi dụng sự sơ hở của người bị hại cũng là chủ nhà trong việc quản lý tài sản, Nguyễn Văn D đã lén lút lấy trộm 01 máy vi tính xách tay hiệu Lenovo Thinkpad màu đen trị giá 2.920.000 đồng, số tiền 6.000.000 đồng của ông Huỳnh Tấn T và số tiền 5.500.000 đồng của bà Nguyễn Thái Quỳnh C. Tổng số tiền Nguyễn Văn D đã chiếm đoạt là 14.420.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 21.9.2015, bị TAND quận Thanh Khê xử phạt 03 năm 06 tháng về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo không lấy đó làm bài học tự rèn luyện, răn đe mình để trở thành người tốt mà ngược lại tiếp tục phạm tội mới. Điều này chứng tỏ rằng bị cáo đã bất chấp pháp luật nếu không có biện pháp cải tạo, giáo dục tốt thì dễ trở thành loại tội phạm chuyên nghiệp, gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó, HĐXX áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo do tái phạm.

Song, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra biết ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình nộp một phần tiền bồi thường để khắc phục hậu quả cho người bị hại và người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, HĐXX áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần trong khi lượng hình.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại ông Huỳnh Tấn T và bà Nguyễn Thái Quỳnh C vắng mặt nhưng trong hồ sơ thể hiện ông T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.000.000 đồng, bà Nguyễn Thái Quỳnh C yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.500.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 11.500.000 đồng (*Đã nộp bồi thường 4.000.000 đồng*). HĐXX xét thấy, yêu cầu trên của ông T và bà C là hoàn toàn chính đáng, phù hợp với Điều 48 BLHS; Điều 584, 586 và 589 BLDS

nên cần chấp nhận. Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho ông T, bà C số tiền 7.500.000 đồng (*Bảy triệu năm trăm ngàn đồng*).

Đối với các đồ dùng còn lại, ông T và bà C không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không đề cập đến.

Tại phiên tòa hôm nay, ông Nguyễn Trương P vắng mặt nhưng trong hồ sơ thể hiện ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 2.000.000 đồng nên HĐXX không đề cập đến.

[6]. Về xử lý vật chứng:

[6.1]. Đối với 01 con dao dài 35cm, có cán bằng gỗ dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 25cm; 01 con dao dài 20cm, có cán bằng nhựa dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm; 01 bình xịt hơi cay loại Nato, hình trụ 10x3cm; 01 tuốt nơ vít dài 30cm, cán bằng nhựa màu vàng xanh; 01 đèn pin hình trụ 9x15cm; 01 kìm công nghiệp dài 15cm, cán bằng nhựa màu vàng đen; 01 biển kiểm soát 92F8-9500 và 01 túi xách bằng vải màu đen, kích thước 40x25x10cm. Đây là những dụng cụ D chuẩn bị để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần tịch thu để tiêu hủy là có căn cứ pháp luật.

[6.2]. Đối với số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*) gia đình bị cáo đã nộp để khắc phục hậu quả, xét thấy cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận Sơn Trà , thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/10/2018 và biên lai thu tiền số 8822 ngày 26/10/2018).

[6.3]. Đối với số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) bị cáo có được từ việc bán tài sản trộm cắp mà có là tiền thu lợi bất chính nên cần phải truy thu để sung công quỹ Nhà nước.

Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[7]. Án phí HS-ST: 200.000 đồng và án phí DS-ST 375.000 đồng bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D **15** (*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam ngày 02/8/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 586 và 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho: Ông Huỳnh Tấn T số tiền 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*), bà Nguyễn Thái Quỳnh C số tiền 5.500.000 đồng (*Năm triệu năm trăm ngàn đồng*). Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 11.500.000 đồng. (*Đã nộp bồi thường 4.000.000 đồng*). Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho ông Trung, bà Chi số tiền 7.500.000 đồng (*Bảy triệu năm trăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 35cm, có cán bằng gỗ dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 25cm; 01 con dao dài 20cm, có cán bằng nhựa dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm; 01 bình xịt hơi cay loại Nato, hình trụ 10x3cm; 01 tuốt nơ vít dài 30cm, cán bằng nhựa màu vàng xanh; 01 đèn pin hình trụ 9x15cm; 01 kìm công nghiệp dài 15cm, cán bằng nhựa màu vàng đen; 01 biển kiểm soát 92F8-9500 và 01 túi xách bằng vải màu đen, kích thước 40x25x10cm hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/10/2018.

- Tiếp tục quy trừ số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*) của Nguyễn Văn D để đảm bảo thi hành án.

(*Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận Sơn Trà , thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/10/2018 và biên lai thu tiền số 8822 ngày 26/10/2018*).

- Truy thu số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) của Nguyễn Văn D.

4. Án phí HS-ST: 200.000 đồng và án phí DS-ST 375.000 đồng bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đông Thanh